

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NG
THNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST
Ngày 04-01-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NG, THNH PHỐ HẢI PHÒNG

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà H Thị Mão

Bà Lý Thị Thiên Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận NG, tHnh phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận NG, tHnh phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận NG, tHnh phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 219/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2021/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H; nơi cư trú: đường Đ, phường C, quận NG, tHnh phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Th; nơi cư trú: đường Đ, phường C, quận NG, tHnh phố Hải Phòng; vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vụ dân sự xin ly hôn và bản tự khai, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Năm 2006, chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đức Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục Việt Nam; anh, chị có đăng ký kết hôn vào ngày 07/12/2006 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận NG, tHnh phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận và đã có 02 con chung, sau này phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra bất hòa làm cho không khí gia đình căng thẳng mệt mỏi. Mâu thuẫn trở lên trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân không quan tâm đến nhau, chị H đã bỏ về nH mẹ đẻ ở. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Đức Th.

- Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đức Th có 02 con chung là Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 22/9/2007 và Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 12/4/2014. Ly hôn anh chị thỏa thuận chị H nhận nuôi cháu lớn là Nguyễn Thị Diệu L, anh Th nhận nuôi cháu thứ hai là Nguyễn Minh Ph. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đức Th không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Đức Th đã có mặt tại giai đoạn Hòa giải ở Tòa án và đã đồng ý ly hôn nhưng không ký bất kỳ biên bản nào; sau khi thụ lý vụ án không hợp tác thể hiện tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị H vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Đức Th. Bị đơn anh Nguyễn Đức Th vắng mặt lần thứ hai không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận NG, tHnh phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp Hnh đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo quy định của pháp luật; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, không tham gia phiên tòa theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a khoản 1 Điều 203, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử xử: Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Đức Th. Về việc nuôi con: Giao con chung Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 22/9/2007 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi, giao con Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 12/4/2014 cho anh Nguyễn Đức Th trực tiếp nuôi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về án phí chị Lê Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn anh Nguyễn Đức Th cư trú tại số 6 C45/315 đường Đ, phường C, quận NG, tHnh phố Hải Phòng, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận NG, tHnh phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về thời hạn giải quyết vụ án:

[2] Ngày 02 tháng 11 năm 2021, Tòa án nhân dân quận NG, tHnh phố Hải Phòng thụ lý vụ án; đến ngày 30 tháng 11 năm 2021, Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử. Như vậy, Tòa án đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng thời hạn chuẩn bị xét xử quy định tại điểm a khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về sự vắng mặt của bị đơn:

[3] Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Đức Th vắng mặt lần thứ hai, không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/11/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2021/QĐST-HNGĐ ngày 16/12/2021 cùng các thông báo khác của Tòa án. Vì vậy, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Đức Th theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[4] Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đức Th được xác lập từ ngày 07/12/2006 là hoàn toàn tự nguyện. Anh, chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, quận NG, tHnh phố Hải Phòng. Vì vậy hôn nhân giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đức Th là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1

Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống anh chị đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm, giữa hai vợ chồng có sự khác biệt về lối sống, tính cách không phù hợp dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra bất hòa làm cho không khí gia đình căng thẳng mệt mỏi. Mâu thuẫn trở lên trầm trọng anh chị đã nhiều lần sống ly thân sau đó lại quay về được một thời gian nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện, chính thức anh chị đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2021, mỗi người một nơi không quan tâm đến nhau, cuộc sống và kinh tế riêng biệt, chị H đã bỏ về nH mẹ đẻ chị ở từ đó cho đến nay; chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Đức Th. Sau khi thụ lý đơn xin ly hôn, tại giai đoạn hòa giải đối thoại của Tòa án nhân dân quận NG, tHnh phố Hải Phòng tham gia hòa giải có hòa giải viên cùng vợ chồng anh chị đều có mặt và trực tiếp nghe hòa giải viên tiến Hnh hòa giải việc mâu thuẫn của hai vợ chồng, về phía anh Th xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và đồng ý ly hôn; tuy nhiên khi đang hòa giải thì anh Th bất ngờ tự ý bỏ về không ký vào bất cứ biên bản nào dưới sự chứng kiến của Hòa giải viên. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị H ngay sau đó đã có đơn đề nghị Tòa án không tiến Hnh hòa giải nữa và đề nghị Tòa án thụ lý vụ án xem xét giải quyết việc chị có đơn xin ly hôn anh Th theo quy định của pháp luật. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến Hnh mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Th đều vắng mặt không có lý do, thể hiện anh không thiết tha, thiện chí kết hợp cùng với Tòa án để hoà giải việc đoàn tụ gia đình. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, chị Lê Thị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Đức Th.

[5] Căn cứ vào lời khai của chị Lê Thị H, lời khai của người làm chứng và biên bản xác minh tại chính quyền địa phương, Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh chị chính là do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống. Hai bên gia đình đã khuyên giải động viên nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trở lên trầm trọng, vợ chồng thường xảy ra xô xát cãi nhau, đã nhiều lần chị H bỏ về nH mẹ đẻ ở sau đó lại quay về sống chung được một thời gian không lâu và từ tháng 10 năm 2021 cho đến nay anh chị đã chính thức sống ly thân không ai quan tâm gì đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Quan điểm của địa phương xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của chị Lê Thị H và theo quy định của pháp luật. Xét mâu thuẫn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đức Th đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn chị Lê Thị H.

+ Về việc nuôi con:

[6] Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đức Th có hai con chung là Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 22/9/2007 và Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 12/4/2014. Ly hôn

anh chị thỏa thuận chị H nhận nuôi con là Nguyễn Thị Diệu L, anh Th nhận nuôi con thứ hai là Nguyễn Minh Ph. Hội đồng xét xử nhận thấy từ khi anh chị sống ly thân đến nay con Nguyễn Thị Diệu L ở cùng chị H, mặt khác con chung của anh chị là con gái, cháu rất cần có sự chăm sóc của chị sẽ đảm bảo được quyền lợi của cháu hơn về mọi mặt, theo hồ sơ cháu cũng đã có đơn thể hiện nguyện vọng của cháu nếu bố mẹ ly hôn cháu ở với mẹ; con chung Nguyễn Minh Ph từ ngày anh chị sống ly thân cháu vẫn ở cùng anh Th và cháu cũng có đơn mong muốn được ở với bố. Do vậy, cần áp dụng các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị H, giao con chung Nguyễn Thị Diệu L cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi, giao con chung Nguyễn Minh Ph cho anh Nguyễn Đức Th trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đức Th tạm thời không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+ Về việc chia tài sản:

[7] Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đức Th không có tài sản, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về án phí:

[8] Chị Lê Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[9] Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đức Th được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a khoản 1 Điều 203, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị H:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Đức Th.

- Về việc nuôi con: Giao con chung Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 22/9/2007 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi, giao con chung Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 12/4/2014 cho anh Nguyễn Đức Th trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18

tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đức Th tạm thời không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về việc chia tài sản: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Đức Th không có tài sản, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Lê Thị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006539 ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi Hành án dân sự quận NG, tHnh phố Hải Phòng. Chị Lê Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Chị Lê Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Nguyễn Đức Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi Hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hành án dân sự thì người được thi Hành án dân sự, người phải thi Hành án có quyền thoả thuận thi Hành án, quyền yêu cầu thi Hành án, tự nguyện thi Hành án hoặc cưỡng chế thi Hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi Hành án dân sự; thời hiệu thi Hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận NG;
- Chi cục THADS quận NG;
- UBND phường C, quận NG, tHnh phố Hải Phòng ;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- VKSND quận NG;
- Chi cục THADS quận NG;
- UBND phường C, quận NG, tHnh phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 07/12/2006);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- VKSND quận NG;
- Chi cục THADS quận NG;
- UBND phường Bùi Thị Xuân, quận Hai

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Bà Trung, tHnh phố H Nội (ĐKKH ngày
06/02/2007);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:

- VKSND quận NG;
- Chi cục THADS quận NG;
- UBND phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 21/02/2011);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

